

Bắt nhịp cùng làn sóng đầu tư mới

Cải cách là một yêu cầu cấp thiết

Báo cáo khảo sát đầu tư tư nhân: Quý 2 năm 2015

Tháng 8 năm 2015



Nội dung

1. Môi trường đầu tư

Triển vọng kinh tế trong 12 tháng tới

Triển vọng đầu tư

Những trở ngại trong đầu tư

2. Những vấn đề cần cân nhắc trong đầu tư

Nguồn cung các thương vụ đầu tư

Cạnh tranh trong các thương vụ đầu tư

Các yếu tố góp phần tạo nên thành công trong các thương vụ đầu tư

Các yếu tố dẫn đến thất bại trong các thương vụ đầu tư

Các ngành hấp dẫn đầu tư

Các yếu tố chính góp phần tăng giá trị

Các lĩnh vực nhà đầu tư muốn tham gia vào ở các công ty được đầu tư

Các yếu tố chính cần được cân nhắc khi đầu tư vào Việt Nam

3. Kế hoạch thoái vốn

Khả năng tiếp cận nguồn vốn

Hệ số nhân thoái vốn tại Việt Nam

Các chiến lược thoái vốn

Lời nói đầu

Đầu tư tư nhân ở Việt Nam vẫn tiếp tục là nhân tố quan trọng góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Báo cáo khảo sát này nhằm tổng hợp các quan điểm của các nhà đầu tư hoạt động trong lĩnh vực Đầu tư tư nhân, một lĩnh vực đang ngày càng chứng tỏ tầm ảnh hưởng quan trọng đối với toàn nền kinh tế.

Trong cuộc khảo sát lần thứ 13 của chúng tôi về lĩnh vực Đầu tư Tư nhân được thực hiện vào Quý 2 năm 2015, các ý kiến phản hồi đã cho thấy có sự gia tăng những nhận định lạc quan về nền kinh tế Việt Nam. So với các kỳ khảo sát trước, kết quả của kỳ khảo sát này rất khích lệ với 86% số lượng phản hồi tin rằng các hoạt động đầu tư sẽ tăng mạnh trong vòng 12 tháng tới.

Trong bối cảnh kinh tế đang phục hồi, cùng với rất nhiều cơ hội đến từ Hiệp định tự do thương mại đang trong quá trình thương thảo hoặc sắp được thông qua, giá trị các thương vụ Mua bán & Sáp nhập (M&A) được kỳ vọng sẽ vượt mức kỷ lục 5,2 tỷ Đô La của năm 2012 và đạt mức 20 tỷ Đô La trong giai đoạn 2015 và 2018.^[1]

Theo các ý kiến phản hồi trong cuộc khảo sát này, ngành "Dầu mỏ, Khí đốt và Khoáng sản",

"Thực phẩm & Đồ uống", và "Công nghệ sạch" được dự báo sẽ là những ngành thu hút đầu tư hàng đầu.

Để thực hiện thành công một thương vụ đầu tư ở Việt Nam, "Các cơ hội ngành" được xem là yếu tố then chốt giúp tìm kiếm và hoàn tất thương vụ đầu tư. Trong khi đó "Sự khác biệt trong kì vọng về giá" tiếp tục là yếu tố hàng đầu dẫn đến sự thất bại của các giao dịch.

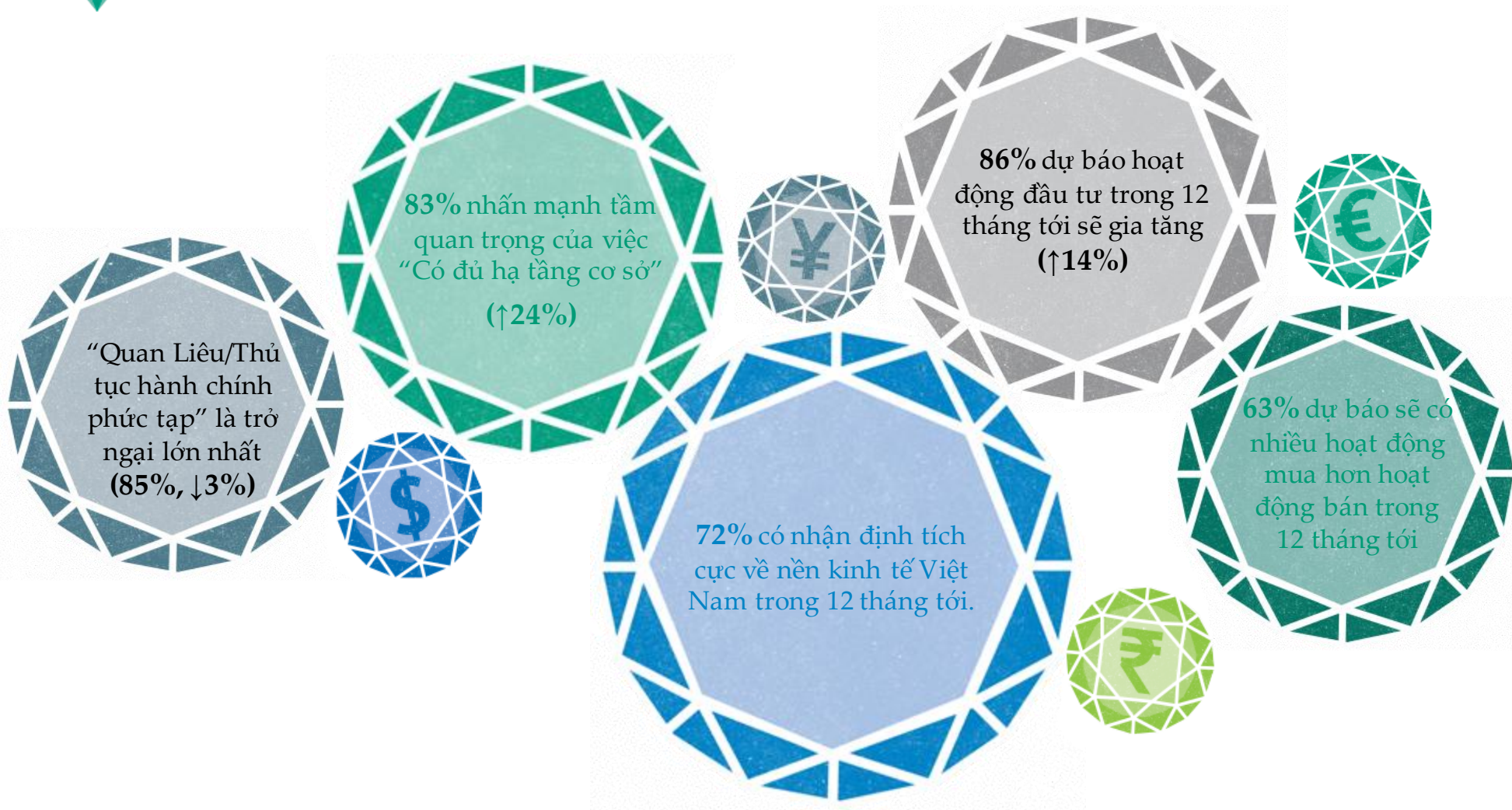
Với quan điểm lạc quan về nền kinh tế Việt Nam, các nhà đầu tư hiện đang rất quan tâm đến các mảng Đầu tư tư nhân tại thị trường này. Theo đó họ sẵn sàng đổ thêm vốn vào thị trường với kì vọng có thể đạt được lợi nhuận dài hạn cao hơn.

[1] Hợp báo diễn đàn Mua bán & Sáp nhập, tháng 7 năm 2015



1

Môi trường đầu tư



Triển vọng kinh tế trong 12 tháng tới

Nhận định tích cực

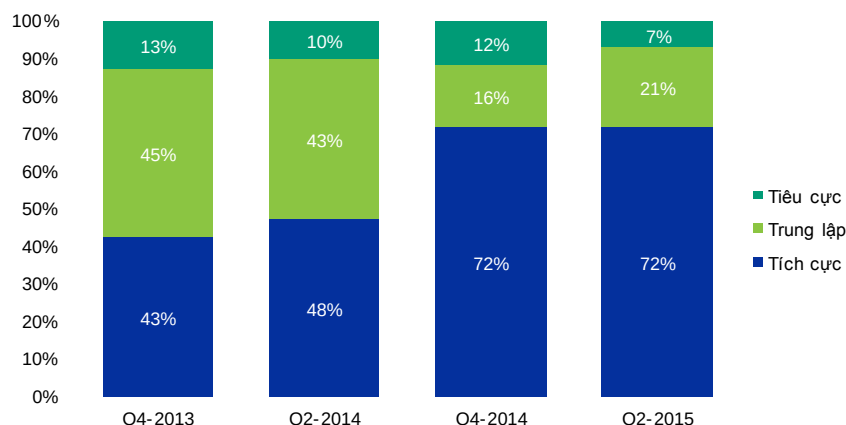
Với nhiều thông tin khả quan trong nửa đầu năm 2015, có đến 72% số lượng phản hồi nhận định tích cực về nền kinh tế. Đặc biệt, những thay đổi lớn về cơ sở pháp lý cùng với việc gia tăng các cơ hội thu hút vốn đầu tư nước ngoài đã củng cố niềm tin của các nhà đầu tư về sự hồi phục của nền kinh tế.

Có rất nhiều dấu hiệu khả quan về sự tiếp tục hồi phục của nền kinh tế.

Trong quý đầu tiên, tốc độ tăng trưởng GDP đã đạt 6%, cột mốc mà Việt Nam chưa từng đạt được kể từ năm 2011. Trong quý 2 năm 2015, niềm tin về sự hồi phục của nền kinh tế càng được củng cố khi GDP đạt mức tăng trưởng 6,44%.

Về mặt lạm phát, chỉ số CPI được kiểm soát ở mức thấp, 4% trong năm 2014 và 1% trong nửa đầu năm 2015. Các yếu tố khác cũng rất khả quan bao gồm khung lãi suất ổn định từ 8% - 10%, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng sau thời kỳ thắt chặt từ 12% - 14%, nay kỳ vọng sẽ đạt từ 15% đến 18%.

TỔNG QUAN TRIỂN VỌNG NỀN KINH TẾ VIỆT NAM TRONG 12 THÁNG TỚI



Với các hiệp định như AFTA, TPP và EVFTA nhiều khả năng được hoàn tất trong năm 2015 – 2016, Việt Nam sẽ có rất nhiều cơ hội về thương mại và đầu tư xuyên quốc gia.

Về khung pháp lý, có hai thay đổi đáng kể trong nửa đầu năm 2015. Đầu tiên là việc ban hành Luật Đầu Tư Công, theo sau là nghị định về Hợp tác Công Tư trong quý 1 năm 2015, giúp định hướng các nguyên tắc hợp tác giữa chính phủ và doanh nghiệp trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng. Kế đến là nâng trần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trong các công ty niêm yết lên đến 60%.

Mặc dù vậy, nền kinh tế vẫn chưa thể giải quyết các vấn đề cố hữu như sự chậm trễ trong việc cải cách khối doanh nghiệp nhà nước, hạ tầng chưa đồng bộ, tham nhũng và nạn quan liêu. Do đó, tỷ lệ phản hồi có nhận định trung lập hoặc tiêu cực được giữ không đổi ở mức 28%.

Triển vọng về đầu tư

Các hoạt động đầu tư gia tăng

Trong cuộc khảo sát lần này, 86% số lượng phản hồi dự báo sẽ có sự gia tăng mức độ đầu tư, cao hơn 14% so với kỳ khảo sát trước.

Hầu hết các phản hồi đều cho rằng mức đầu tư sẽ tăng. Dự báo này được dựa trên nhiều nhân tố.

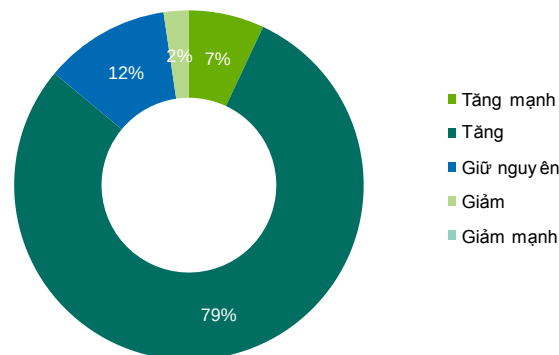
Đầu tiên là việc nền kinh tế phục hồi đã giúp củng cố niềm tin của người tiêu dùng, và tiềm năng phát triển cho các ngành.

Thứ hai là việc tham gia vào các hiệp định hợp tác toàn cầu và khu vực như Hiệp định Đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương và Khu vực Mậu dịch Tự do Châu Á (AFTA) đã đem đến nhiều cơ hội đầu tư cho các doanh nghiệp trong nước cũng như các nhà đầu tư nước ngoài.

Thứ ba là sự cải thiện về hành lang pháp lý thể hiện được cam kết rõ ràng đối với các nhà đầu tư. Chính phủ đang nhấn mạnh về sự cần thiết của việc cải cách trong cả khối Tư nhân và Nhà nước.

[1] Hợp báo diễn đàn Mua bán & Sáp nhập, tháng 7 năm 2015

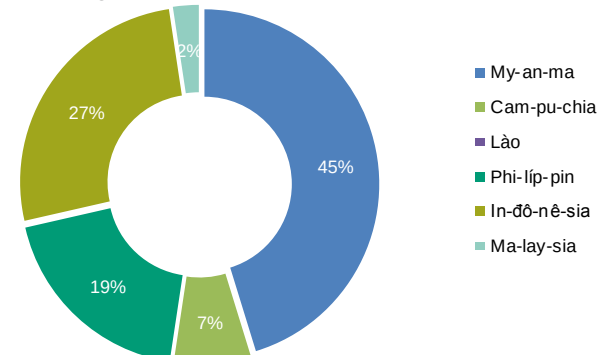
DỰ BÁO VỀ MỨC ĐỘ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM



Điều này sẽ đem đến những cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp nội địa tốt đã có sẵn hệ thống hoạt động, thị phần, có đội ngũ nhân viên được đào tạo bài bản. Tiềm năng này lớn đến mức có thể mở ra cơ hội để tham gia vào các công ty vốn có nhiều rào cản gia nhập như các doanh nghiệp nhà nước hay các tổ chức tài chính. Theo đó Mua bán & Sáp nhập (M&A) cũng được cho là sẽ vượt mức kỷ lục 5,2 tỷ Đô La Mỹ vào năm 2012 và đạt mức 20 tỷ Đô La Mỹ trong giai đoạn 2015 đến 2018. [1]

Từ các cơ sở này, đã có đến 86% số lượng phản hồi có nhận định tích cực "Tăng mạnh", và "Tăng nhẹ" khi được hỏi về triển vọng hoạt động đầu tư ở Việt Nam.

MỨC ĐỘ HẤP DẪN ĐẦU TƯ, SO SÁNH VỚI CÁC QUỐC GIA ĐỒNG NAM Á KHÁC



Đánh giá về mức độ hấp dẫn đầu tư của các quốc gia lân cận, Myanmar đang được xem là điểm đến hấp dẫn nhất, chiếm đến 45% số lượng phản hồi. Indonesia đứng ở vị trí thứ hai với sự lựa chọn của 27% người tham gia khảo sát. Xếp hạng này có một chút khác biệt so với Khảo sát Triển vọng Kinh doanh Đông Nam Á, thực hiện bởi Hiệp Hội Thương Mại Hoa Kỳ tại Singapore vào tháng 5 năm 2015. Theo đó, các nhà đầu tư Hoa Kỳ lựa chọn Indonesia ở vị trí đầu tiên và Myanmar ở vị trí thứ ba. Việt Nam tiếp tục đứng ở vị trí thứ hai; tuy nhiên, Việt Nam đã giành được thêm nhiều đánh giá tích cực về các khía cạnh như chi phí kinh doanh thấp hơn, chi phí lao động thấp hơn, hay chi phí nhà ở và thuê văn phòng giảm.

Những trở ngại trong đầu tư

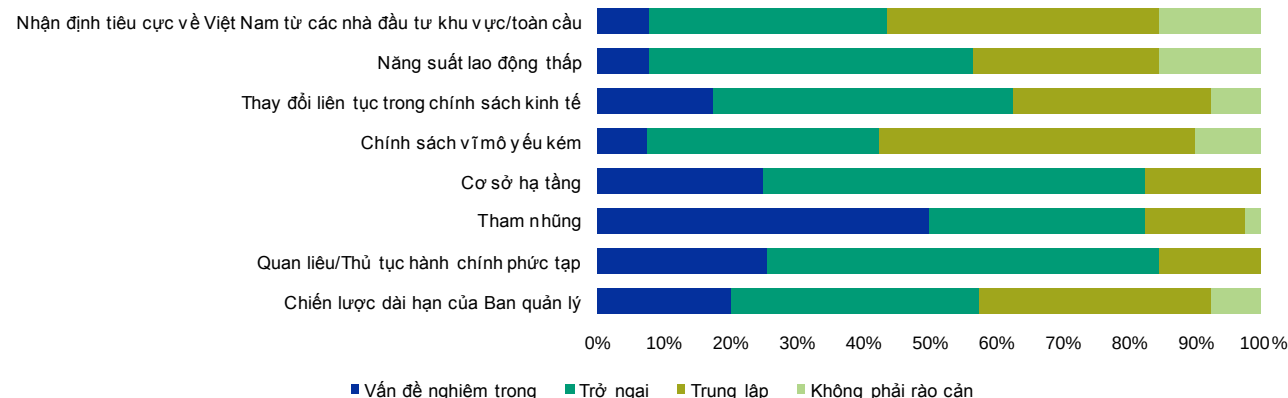
Những trở ngại trong đầu tư

"Quan liêu/Thủ tục hành chính phức tạp" tiếp tục được xem là rào cản lớn nhất đối với các nhà đầu tư tư nhân ở Việt Nam với 85% lượt chọn.

"Quan liêu/Thủ tục hành chính phức tạp" là trở ngại đầu tư vào Việt Nam lớn nhất theo 85% ý kiến phản hồi. Mặc dù đã giảm nhẹ 3% so với cuộc khảo sát lần trước, vấn đề này dường như vẫn chưa có cải thiện đáng kể nào. Tương tự "Tham nhũng" cũng là yếu tố liên tục được đánh giá là trở ngại lớn nhất trong các cuộc khảo sát trước, với 83% lượt chọn.

Cho đến nay đã có một số cải thiện trong thủ tục hành chính như thủ tục đăng ký kinh doanh mới (đã giảm từ 32 ngày xuống còn 5 ngày trong năm 2014 và 2-3 ngày trong năm 2015) hoặc thời hạn nộp thuế (từ 537 giờ xuống 201 giờ và dự kiến sẽ giảm xuống 171 giờ trong năm 2015) như

TRỞ NGẠI ĐẦU TƯ Ở VIỆT NAM



đã nêu trong Nghị quyết 19 ban hành vào tháng 3 năm 2015. Tuy nhiên, sẽ còn cần nhiều nỗ lực và quyết tâm để cải thiện không chỉ về thủ tục hành chính mà còn khuôn khổ pháp lý để cải thiện môi trường đầu tư. Theo như ý kiến của người đứng đầu Viện Nghiên cứu Kinh tế Quản lý Trung ương (CIEM), có đến 3.299 điều kiện ban hành bởi các Bộ có mâu thuẫn với những quy định trong Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, nhưng đến nay vẫn chưa có cam kết nào đưa ra để giải quyết vấn đề này triệt để.

Theo sát những lo ngại về Tham nhũng và Quan liêu/thủ tục hành chính là các vấn đề về Cơ sở hạ tầng, với 83% lượt chọn, tăng đáng kể 24%

so với cuộc khảo sát vào quý 4 năm 2014. Trong báo cáo khảo sát gần đây nhất, chúng tôi đã đề cập đến cơ hội cho các tập đoàn đa quốc gia chuyển hoạt động đến Việt Nam để tận dụng sự ổn định kinh tế và chính trị, cũng như các ưu đãi đầu tư và lợi thế cạnh tranh về chi phí nhân công. Các cơ hội này sẽ không thể được hiện thực hóa nếu không có hạ tầng hỗ trợ tương ứng và hy vọng rằng việc thực thi các quy định về Hợp tác Công Tư có thể giúp giải quyết vấn đề này.

2 Những vấn đề cần cân nhắc trong đầu tư

Cải thiện hoạt động
là yếu tố tăng
trưởng giá trị lớn
nhất
(57%, ↑22%)

Dầu mỏ, khí đốt và
Khoáng sản được dự
báo là ngành được ưa
chuộng nhất
(37%, ↑20%)

Hỗ trợ chiến lược, Lập kế
hoạch tài chính là những
hoạt động chính mà nhà
đầu tư muốn tham gia

Cạnh tranh lớn nhất trong
các thương vụ đầu tư đến
từ các Nhà đầu tư tư nhân
Nước ngoài/ Quốc tế
(54%, ↑14%)

Quản trị doanh
nghiệp là mối lo ngại
lớn nhất

Thực phẩm và Nước
uống là ngành được
ưa chuộng thứ hai
(34%, ↑1%)

Nguồn cung các thương vụ đầu tư

Nguồn cung chính từ "Công ty tư nhân/gia đình"

"Công ty tư nhân/ gia đình" đã luôn là nguồn cung cấp chính của các thương vụ đầu tư. Nhận định này cũng tương đồng với kết quả khảo sát đầu tư Tư nhân Toàn cầu của Grant Thornton

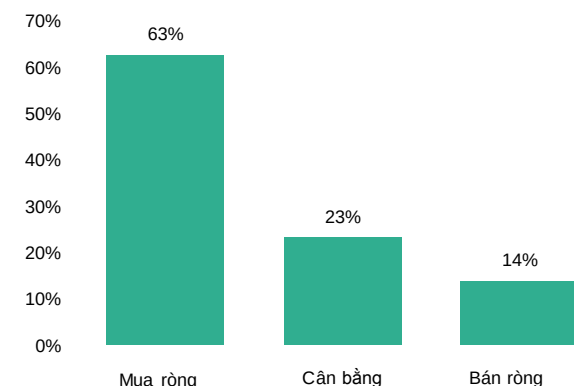
Nhìn chung, các nhà đầu tư tư nhân dự báo số lượng các thương vụ mua sẽ cao hơn số lượng các thương vụ bán trong năm tới, với 63% lựa chọn sẽ ở trạng thái mua ròng, dựa trên đánh giá tính cực của họ về nền kinh tế vĩ mô.

Về nguồn cung cấp các thương vụ đầu tư, "Công ty tư nhân/gia đình" tiếp tục là lựa chọn đầu tiên của các nhà đầu tư, dù tỷ lệ lựa chọn đã giảm nhẹ từ 33% trong kỳ khảo sát trước xuống còn 30% vào quý 2 năm 2015. Mặt khác, sau một thời gian dài không được ưu ái bởi các nhà đầu tư, "Thị trường chứng khoán" đã nằm trong top 3, cho thấy sự phấn khích của nhà đầu tư khi được tăng mức trần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

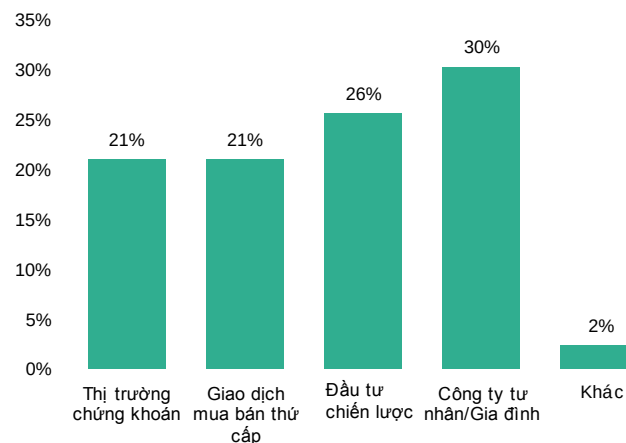
Các nhà đầu tư cũng xem xét đến các thương vụ tiềm năng từ cổ phần hóa, tuy chỉ với 2% lựa chọn cho rằng đây là cơ hội.

Trong Báo cáo Đầu tư tư nhân toàn cầu 2014/15 của chúng tôi, "Công ty tư nhân/ gia đình" được coi là nguồn cung quan trọng nhất với 66% lựa chọn của đối tượng tham gia khảo sát. Sự lựa chọn phổ biến thứ hai là "Giao dịch mua bán thứ cấp" dự báo là sẽ ít có thay đổi trong một sớm một chiều do áp lực mua và bán ngày càng tăng đối với các nhà đầu tư tư nhân toàn cầu, cũng như độ chín ngày một tăng của các thị trường đầu tư tư nhân như Ấn Độ hay Trung Quốc.

DỰ BÁO TRẠNG THÁI MUA RÒNG HAY BÁN RÒNG TRONG 12 THÁNG TỚI



NGUỒN CUNG CẤP THƯƠNG VỤ TẠI VIỆT NAM



Cạnh tranh trong các thương vụ đầu tư

Cạnh tranh lớn từ nhà đầu tư quốc tế

Gần một nửa đối tượng tham gia khảo sát cho rằng cạnh tranh cao nhất trong việc tìm kiếm các thương vụ đầu tư tư nhân đến từ các Nhà đầu tư tư nhân Nước ngoài/ Quốc tế

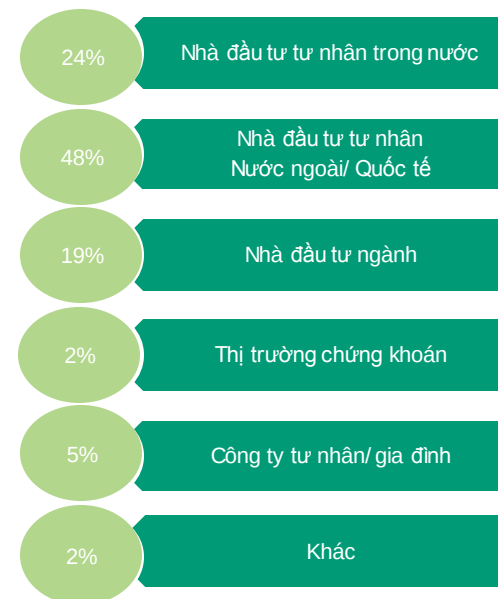
Trong cuộc khảo sát quý 2 năm 2015, chúng tôi tìm hiểu ý kiến đánh giá của các Nhà đầu tư tư nhân về sự cạnh tranh trong các thương vụ đầu tư. Kết quả đưa ra phù hợp với cuộc khảo sát gần đây nhất với 48% đối tượng khảo sát trả lời cạnh tranh cao nhất đến từ các "Nhà đầu tư tư nhân Nước ngoài/ Quốc tế".

Tại thị trường nội địa, rất nhiều các thương vụ M&A có bên mua là công ty nước ngoài. Mặc dù hầu hết các giao dịch đều ở phân khúc quy mô nhỏ (quy mô nhỏ dưới 20 triệu Đô-La Mỹ và từ 20-500 triệu đô-la Mỹ cho phân khúc quy mô vừa), các nhà đầu tư nội địa cũng chưa thể cạnh tranh với các nhà đầu tư nước ngoài. Chưa kể đến vì một số lý do, các nhà đầu tư tư nhân Nước ngoài/ Quốc tế tỏ ra ưu ái với các giao dịch mua bán thứ cấp. Nguyên nhân có thể

là do sự tương đồng của các điều kiện đầu vào như quy mô giao dịch hay về chính sách quản lý công ty đầu tư sẽ giúp các nhà đầu tư tiết kiệm thời gian và chi phí, do công ty đầu tư thường được coi là ít rủi ro với hệ thống quản trị tốt hơn, đội ngũ lãnh đạo có trình độ và đã am hiểu phương thức làm việc của nhà đầu tư tư nhân.

Đối với các đối tượng bên mua khác, chúng tôi nhận thấy đánh giá về mức độ cạnh tranh đến từ các "Nhà đầu tư tư nhân trong nước" và các "Nhà đầu tư ngành" vẫn giữ nguyên so với kỳ khảo sát trước. Tuy nhiên, cũng có một số ý kiến dự báo thêm một áp lực cạnh tranh nữa đến từ các "Công ty tư nhân/ gia đình" với mức 5% so với 0% ở khảo sát quý 4 năm 2014.

DỰ BÁO MỨC ĐỘ CẠNH TRANH GIỮA CÁC BÊN MUA TRONG CÁC THƯƠNG VỤ ĐẦU TƯ TRONG 12 THÁNG TỚI



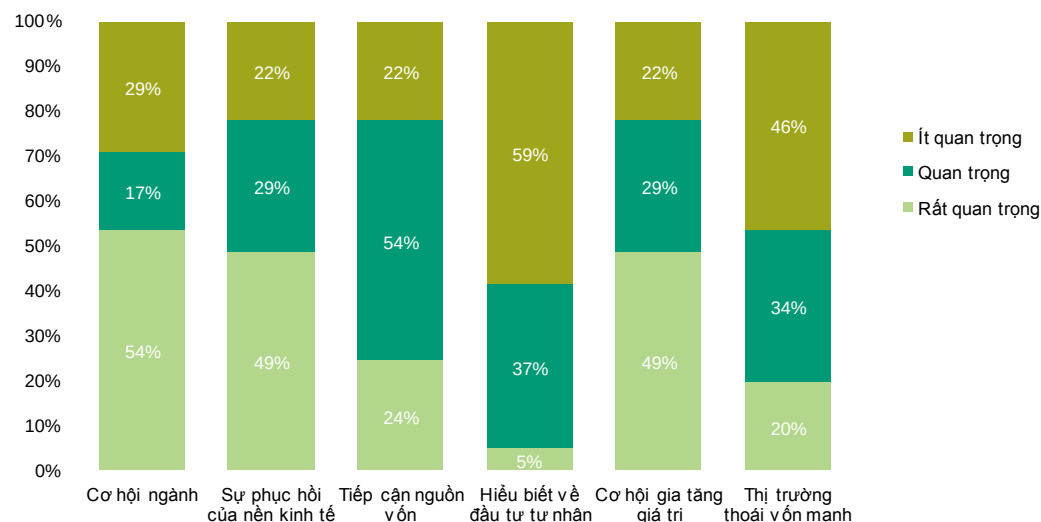
Các yếu tố góp phần tạo nên thành công trong các thương vụ đầu tư

Các yếu tố góp phần tạo nên thành công trong các thương vụ đầu tư

Hơn nửa đối tượng khảo sát đồng tình rằng “Cơ hội ngành” là yếu tố quan trọng nhất để tìm kiếm và đạt được thành công trong giao dịch đầu tư (54% so với 40% ở cuộc khảo sát trước).

“Cơ hội ngành” được xem là yếu tố quan trọng nhất trong việc tạo nên thành công của thương vụ đầu tư với 54% lựa chọn từ đối tượng khảo sát. Các nhà đầu tư nhận định rằng việc họ có được kiến thức và hiểu biết về ngành đúc kết từ các kinh nghiệm của các thương vụ đã đầu tư, từ mạng lưới các mối quan hệ, có thể giúp họ tìm được thương vụ đầu tư tốt và tài sản đầu tư phù hợp.

CÁC YẾU TỐ QUAN TRỌNG TRONG VIỆC XÁC ĐỊNH VÀ HOÀN THÀNH THƯƠNG VỤ ĐẦU TƯ



“Sự phục hồi của nền kinh tế” là yếu tố quan trọng thứ hai theo phản hồi của các đối tượng tham gia khảo sát. Sự kết hợp các yếu tố như chương trình kích cầu từ chính phủ, khả năng tiếp cận nguồn vốn, niềm tin của người tiêu dùng v.v... sẽ giúp kinh tế lấy lại đà tăng trưởng để nắm bắt các cơ hội đầu tư cả trong nước và quốc tế.

Ngoài ra, “Cơ hội gia tăng giá trị” được xem là

một yếu tố quan trọng góp phần tạo nên thành công trong các thương vụ đầu tư, theo nhận định của 49% các nhà đầu tư tư nhân. Theo kết quả của các cuộc khảo sát trước đây, các công ty tư nhân không chỉ tìm kiếm kiếm hỗ trợ tài chính mà cả hiểu biết chuyên ngành và kinh nghiệm quản lý tiêu chuẩn quốc tế từ các nhà đầu tư tư nhân để có thể đương đầu với một môi trường mở và cạnh tranh cao như hiện nay.

Các yếu tố dẫn đến thất bại trong các thương vụ đầu tư

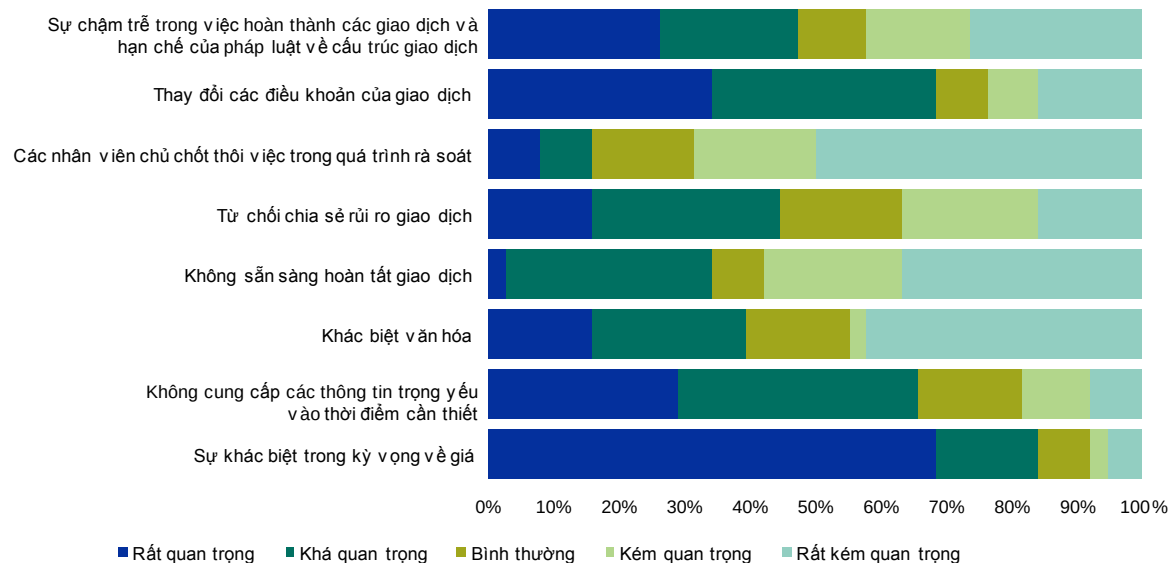
Yếu tố chính dẫn đến thất bại của các thương vụ đầu tư

“Sự khác biệt trong kỳ vọng về giá” tiếp tục là yếu tố chính dẫn đến thất bại của các thương vụ đầu tư.

68% đối tượng tham gia khảo sát cho rằng sự khác biệt trong kỳ vọng về giá giữa bên bán và bên mua là nguyên nhân chính dẫn đến thất bại của một thương vụ đầu tư.

Vấn đề “Không cung cấp các thông tin trọng yếu vào thời điểm cần thiết” tiếp tục là một trong những nhân tố đáng quan ngại nhất của nhà đầu tư với 29% nhà đầu tư tham gia khảo sát lựa chọn.

YẾU TỐ CHÍNH DẪN ĐẾN THẤT BẠI CỦA CÁC THƯƠNG VỤ ĐẦU TƯ* TƯ NHÂN



Nhận định này không chỉ của riêng các nhà đầu tư tư nhân tại Việt Nam. Báo cáo đầu tư tư nhân Toàn cầu 2014/15 của chúng tôi cũng cho thấy “Sự khác biệt về giá trị mong đợi” và “Vấn đề trong quản lý” là những nguyên nhân chính dẫn đến thất bại trong các thương vụ đầu tư toàn cầu với lần lượt với 37% và 42% phản hồi.

Thêm vào đó, “Thay đổi các điều khoản của giao dịch” và “Sự chậm trễ trong việc hoàn

thành các giao dịch và hạn chế của pháp luật về cấu trúc giao dịch” cũng là hai nguyên nhân chủ yếu khác dẫn đến thất bại của các thương vụ đầu tư, lần lượt được chọn bởi 34% và 26% nhà đầu tư tham gia khảo sát.

Các ngành hấp dẫn đầu tư

Các ngành hấp dẫn đầu tư hàng đầu

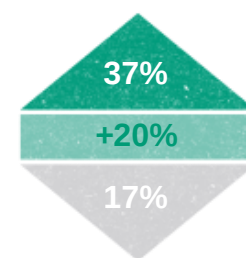
- Trong cuộc khảo sát lần này, Dầu mỏ, khí đốt và khoáng sản được nhận định là ngành hấp dẫn nhất.
- Ngành Thực phẩm và Đồ uống giữ vị trí thứ hai.

Nguồn cung tăng, cùng với sức cầu tăng trưởng thấp hơn dự kiến đã dẫn đến sự lao dốc giá dầu thô trong năm 2014, ảnh hưởng đến các nhà đầu tư trong ngành và do đó nhận được đánh giá là kém hấp dẫn khi chỉ có 17% số người tham gia khảo sát của quý 4 năm 2014 lựa chọn. Trong khảo sát lần này, ngược lại, lĩnh vực Dầu mỏ và khí đốt được xem là hấp dẫn nhất với 37% lựa chọn. Sự gia tăng đột biến về mức độ hấp dẫn của ngành này có lẽ do những cơ hội mua tài sản từ người bán đang khó khăn về tài chính, hoặc cơ hội đầu tư vào tài sản với chi phí thấp hơn. Đối với đầu tư tư nhân tại Việt Nam, điều này có thể được hiện thực hóa khi hiện có đến 4 dự án nhà máy lọc dầu đang và sắp đầu tư gồm Nghi Sơn, Nhơn Hội, Nam Vân Phong, Vũng Rô, tạo ra nhiều cơ hội đầu tư khi chủ dự án có nguồn vốn hạn hẹp. Các nhà đầu tư còn có nhiều cơ hội hơn trong ngành kinh doanh xăng dầu, sau khi dự thảo nghị định của Bộ Công

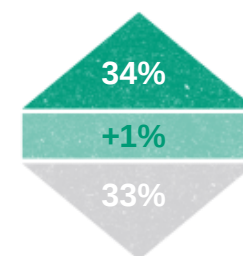
thương ban hành phân loại ngành mua bán xăng dầu là một phân ngành có điều kiện và không còn là lĩnh vực độc quyền của Nhà nước

Xếp vị trí thứ hai, ngành “Thực phẩm và Đồ uống” duy trì được sức hấp dẫn với sự tăng nhẹ lên 34% lựa chọn từ 33% ở kỳ khảo sát trước. Dân số đông (90 triệu dân) với thu nhập bình quân đầu người tăng là tiền đề vững chắc hỗ trợ tiềm năng phát triển của ngành. Mức tăng trưởng tiêu thụ lương thực bình quân đầu người được dự đoán sẽ đạt tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 17,6% trong giai đoạn 2014 – 2019. Đối với phân ngành như thực phẩm đóng gói sẵn, tăng trưởng về sản lượng và doanh thu thậm chí còn cao nhiều, ước tính lần lượt đạt 24,2% và 48,7% (theo BMI).^[1] Với phân ngành đồ uống được dự đoán sẽ có tốc độ tăng trưởng xấp xỉ 10,5%, trong đó riêng ngành bia tăng trưởng được dự báo với tốc độ còn cao hơn là 32,8%.^[2]

DẦU MỎ, KHÍ ĐỐT VÀ KHOÁNG SẢN



THỰC PHẨM & ĐỒ UỐNG



[1] Theo BMI

[2] Theo Báo cáo Việt Nam, công bố ngày 17 tháng 4 năm 2015

Các ngành hấp dẫn đầu tư tiếp theo

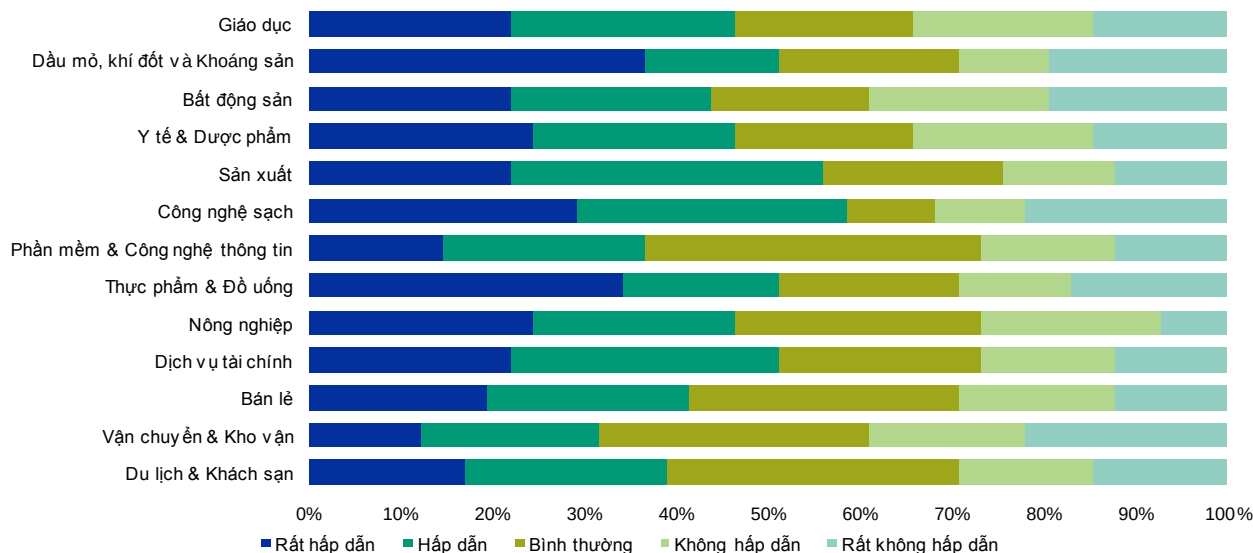
Các ngành hấp dẫn đầu tư hàng đầu

Các nhà đầu tư cũng đặt niềm tin vào Công nghệ sạch với ý kiến lựa chọn ở mức 29%.

Xếp thứ ba với 29% ý kiến, Công nghệ sạch cũng được nhìn nhận là rất hấp dẫn. Chiến lược Tăng trưởng xanh là một trong những chủ đề chính trong Hiệp định Thương mại tự do EVFTA. Trong quá trình thương thảo hiệp định giữa Việt Nam – Liên minh châu Âu (EU), EU sẽ tài trợ một phần trong Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh được ban hành trong tháng 3 năm 2014, ước tính đến 30 tỷ Đô la Mỹ từ nay

[1] Báo Saigon times, phát hành ngày 19 tháng 6, năm 2015
Quyết định số 403/QĐ-TTg ban hành tháng 3 năm 2014
Sách trắng 2015, phòng thương mại Eurocham

CÁC NGÀNH ĐẦU TƯ HẤP DẪN TẠI VIỆT NAM



cho đến 2050 (theo Bộ KH-ĐT). Các điều kiện gồm đảm bảo công bằng đối xử cho các doanh nghiệp trong ngành, giảm thuế từng phần đến mức thuế suất 0% cho các thiết bị công nghệ xanh. Hai bên hiện đã đồng thuận trên các vấn đề chính về lĩnh vực năng lượng tái tạo và dự kiến mọi vòng đàm phán về Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên Minh châu Âu sẽ kết thúc vào tháng 9 năm 2015.^[1]

Cùng đứng vị trí thứ tư là Nông nghiệp và Y tế & Dược phẩm với 24% ý kiến cho mỗi ngành. Một số ngành khác cũng đạt mức lựa chọn rất sát sao, với 22% nhà đầu tư tham gia khảo sát, bao gồm Dịch vụ tài chính, Bất động sản, Giáo dục và Sản xuất.

Các yếu tố chính góp phần tăng giá trị

Các yếu tố chính góp phần tăng giá trị

Các nhà đầu tư tin tưởng rằng “Cải thiện hoạt động” là yếu tố quan trọng nhất góp phần tăng giá trị.

Trong cuộc khảo sát lần này, “Cải thiện hoạt động” giữ vị trí dẫn đầu với 57% lựa chọn, cao hơn 22% so với khảo sát gần đây nhất. Đây cũng là lần đầu tiên ý kiến đánh giá giữa hai nhân tố dẫn đầu có độ chênh lệch cao đến như vậy. Kết quả này cũng tương đồng với Khảo sát Đầu tư tư nhân toàn cầu của chúng tôi khi phương thức truyền thống đầu tư để hưởng chênh lệch giá trị không còn phù hợp. Một số nhà đầu tư tư nhân toàn cầu khi tham gia vào khảo sát này đã đưa ra nhận định những nhà đầu tư tư nhân giỏi cần phải nghĩ đến việc

quản trị công ty đầu tư ngay từ trước khi thực hiện thu mua.

Về các yếu tố khác, cả nhà đầu tư tại Việt Nam và các nước khác trên thế giới đều có chung quan điểm rằng, tăng trưởng hữu cơ nhiều khả năng sẽ bền vững và có chi phí thấp hơn, vì vậy, “Tăng trưởng qua Mua bán & Sáp nhập” (M&A) chỉ được lựa chọn bởi 10% nhà đầu tư tại Việt Nam, giảm 9% so với cuộc khảo sát trước.

CÁC YẾU TỐ QUAN TRỌNG GÓP PHẦN GIA TĂNG GIÁ TRỊ - VIỆT NAM



Các lĩnh vực nhà đầu tư muốn tham gia vào các công ty được đầu tư

Các lĩnh vực nhà đầu tư kỳ vọng được tham gia vào ở công ty được đầu tư

"Hỗ trợ chiến lược" và "Lập kế hoạch tài chính" dẫn đầu danh sách các lĩnh vực nhà đầu tư tư nhân muốn tham gia vào (21% ý kiến)

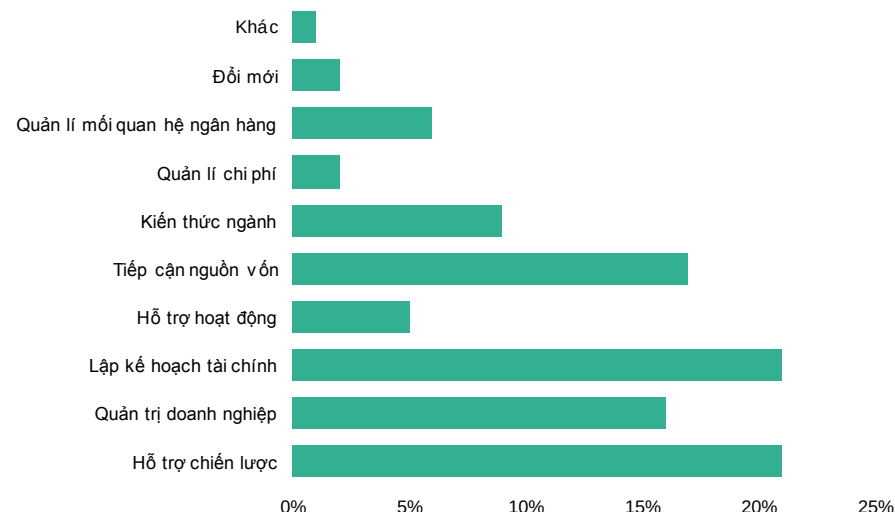
Với 21% người tham gia khảo sát lựa chọn, "Hỗ trợ chiến lược" là lĩnh vực quan trọng nhất mà nhà đầu tư muốn tham gia vào công ty được đầu tư; kết quả này cũng không thay đổi so với khảo sát trước. Trong cuộc khảo sát quý 4 năm 2014, chúng tôi đã đề cập đến sự cần thiết phải làm việc chặt chẽ với công ty được đầu tư hơn là chỉ giới hạn ở việc thực hiện đánh giá định kì. Điều này càng trở nên cấp thiết hơn trong thị trường hiện nay vì những thay đổi trong môi

trường kinh doanh ngày càng khó đoán, đem đến cho doanh nghiệp nhiều cơ hội lẫn các nguy cơ. Việc tham gia càng sớm và chặt chẽ có thể giúp các công ty được đầu tư tập trung và không xa rời chiến lược đã chọn, và bằng cách ấy sẽ gia tăng giá trị thoái vốn đầu tư.

Có ba lĩnh vực khác mà nhà đầu tư tư nhân kỳ vọng tham gia vào công ty được đầu tư, đó là "Lập kế hoạch tài chính" (21%), "Tiếp cận nguồn

vốn" (17%) và "Quản trị doanh nghiệp" (16%). Trong ba lĩnh vực này, "Tiếp cận nguồn vốn" bất ngờ được chọn trong Top 3 sau khi giữ vị trí thứ 4 và thứ 5 trong ít nhất 3 cuộc khảo sát gần đây. Thứ hạng thay đổi, có thể cho thấy nhu cầu nắm bắt cơ hội đầu tư trong thời gian tới khi nền kinh tế phục hồi, và cơ hội hội nhập toàn cầu khi các hiệp định tự do thương mại đa phương sẽ được kí kết vào cuối năm 2015 và sau đó.

CÁC LĨNH VỰC NHÀ ĐẦU TƯ MUỐN THAM GIA VÀO Ở CÔNG TY ĐƯỢC ĐẦU TƯ



Các yếu tố chính cần được cân nhắc khi đầu tư vào Việt Nam

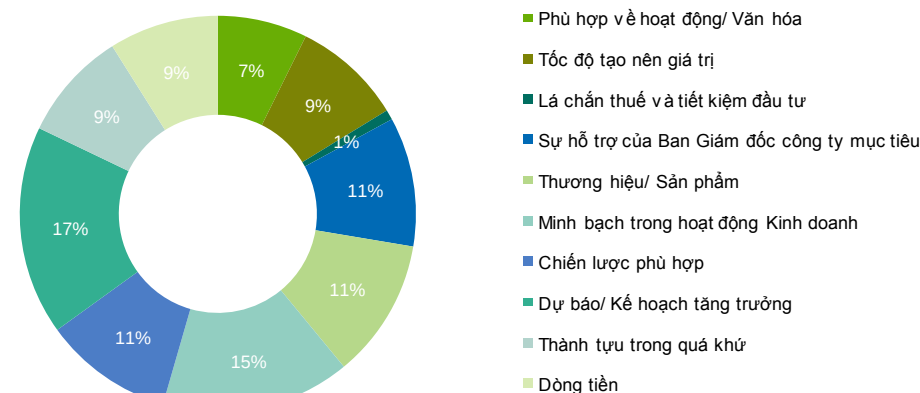
Các yếu tố chính

Trong khi Dự báo/ Kế hoạch tăng trưởng là yếu tố thu hút đầu tư tư nhân, vấn đề Quản trị doanh nghiệp, Tính minh bạch, các vấn đề của Ban giám đốc là các vấn đề gây quan ngại lớn nhất cho các nhà đầu tư khi lựa chọn công ty đầu tư Việt Nam

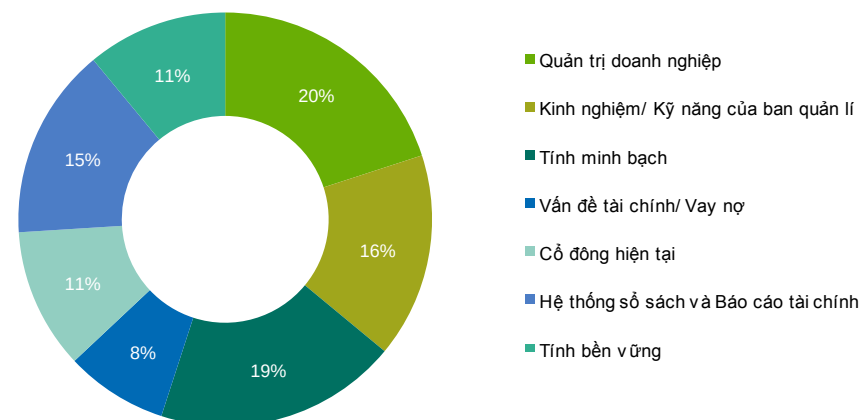
Về yếu tố quyết định đầu tư, tương tự lần khảo sát trước, yếu tố hàng đầu được lựa chọn vẫn là "Dự báo/Kế hoạch tăng trưởng" chiếm 17% tổng số lượng người tham dự, một lần nữa khẳng định tầm quan trọng của nó trong việc thu hút các nhà đầu tư đến Việt Nam. Quan điểm này đồng thời cũng tương đồng với nhận định của các Nhà đầu tư toàn cầu của chúng tôi chấp nhận trả giá cao nếu công ty nhận đầu tư cho thấy tiềm năng tăng trưởng mạnh hoặc hoạt động trong một lĩnh vực mà các nhà đầu tư toàn cầu có kiến thức và kinh nghiệm cụ thể.

Với các vấn đề quan ngại, 20% ý kiến đánh giá Quản trị công ty là mối quan ngại lớn nhất khi đầu tư vào Việt Nam. Tiếp đến là Tính minh bạch với 19% ý kiến phản hồi. Hai lĩnh vực này vẫn luôn được xem là các vấn đề quan ngại hàng đầu trong các kỳ khảo sát trước đây của chúng tôi, theo đó cho thấy thông điệp khẩn thiết cần phải có sự cải tiến ở phía các công ty tại Việt Nam nếu các công ty này muốn trở nên hấp dẫn hơn trước các nhà đầu tư.

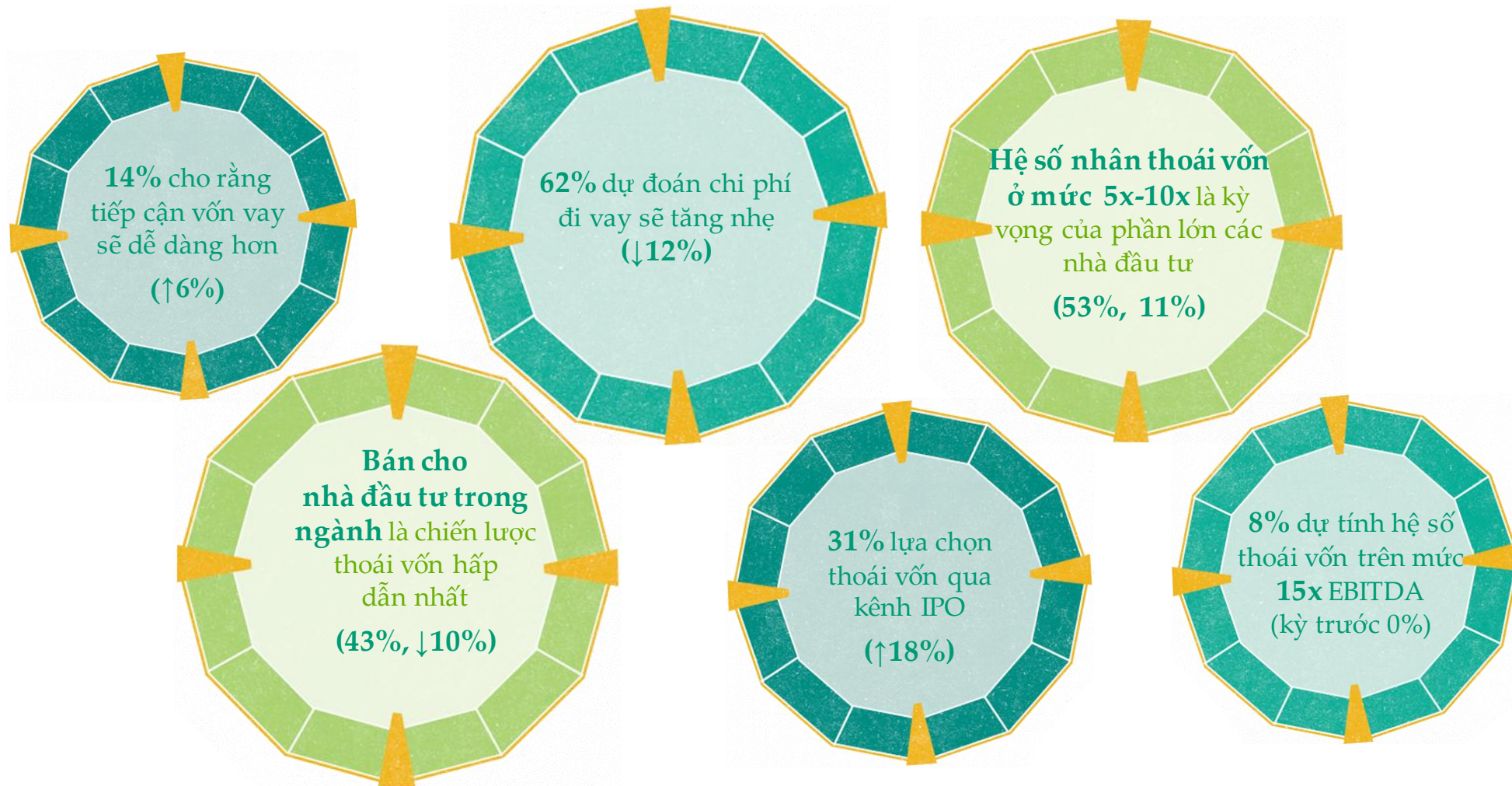
NHÂN TỐ QUAN TRỌNG CẦN ĐƯỢC XEM XÉT KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ VÀO VIỆT NAM



CÁC VẤN ĐỀ QUAN NGẠI KHI ĐẦU TƯ VÀO VIỆT NAM



3 Kế hoạch thoái vốn



Khả năng tiếp cận nguồn vốn

Khả năng tiếp cận nguồn vốn

Trong 12 tháng tiếp theo, các nguồn vốn vay được kỳ vọng sẽ trở nên "dễ tiếp cận" (14% ý kiến). Mặt khác, dự kiến chi phí vốn vay sẽ có xu hướng tăng nhẹ phản ánh có nhiều nhu cầu đi vay để tài trợ cho các khoản đầu tư mới trong thời gian kinh tế đang hồi phục

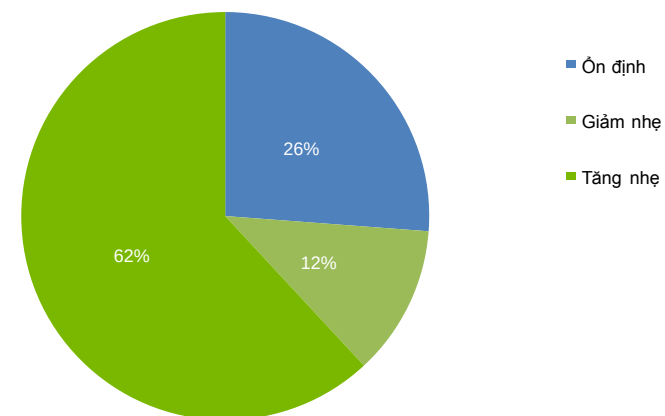
Tiếp cận nguồn vốn vay được dự báo sẽ ít khó khăn hơn với 14% ý kiến cho rằng "dễ tiếp cận", tăng 6% so với kỳ khảo sát trước. Số người đánh giá "khó tiếp cận" hoặc "rất khó tiếp cận" cũng giảm 12% xuống còn 62%. Kết quả này phản ánh việc Ngân hàng Nhà Nước tăng chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng từ 12% - 14% đến 15% - 18%. Mặc dù trong ba năm qua, tốc độ tăng trưởng tín dụng luôn thấp hơn so với kế hoạch, do đó việc đặt chỉ tiêu cao (18%) vẫn được xem như là mục tiêu khó có thể đạt đến, theo đánh giá của các nhà đầu tư.

Về chi phí đi vay, mặc dầu phần lớn số người tham gia (62%) cho rằng chi phí đi vay sẽ tăng, song không có ý kiến nào cho rằng sẽ có sự thay đổi đáng kể trong tỷ lệ lãi suất trong năm tới.

KHẢ NĂNG TIẾP CẬN NGUỒN VAY VỐN Ở VIỆT NAM



CHI PHÍ VỐN VAY TRONG 12 THÁNG TỚI



Hệ số nhân thoái vốn tại Việt Nam

Khoảng giá trị của hệ số nhân thoái vốn

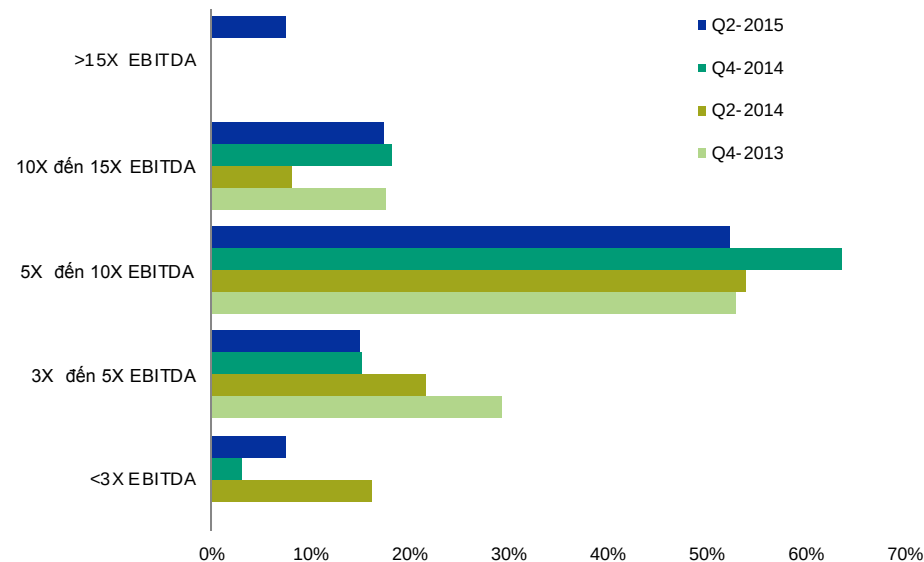
Trong khi dự đoán hệ số nhân thoái vốn tại Việt Nam nằm trong khoảng 5x-10x EBITDA vẫn chiếm đa số, hiện ngày một nhiều hơn số lượng các nhà đầu tư tư nhân cho rằng họ có thể thoái vốn ở mức cao trên 15x EBITDA dựa trên các tín hiệu tích cực từ thị trường

53% ý kiến phản hồi dự báo hệ số thoái vốn trung bình sẽ vào khoảng "5X tới 10X EBITDA". Kết quả này giảm 11% so với kỳ khảo sát trước.

Tỷ lệ số người được hỏi đã chọn "10X đến 15X EBITDA" vẫn không thay đổi. Tuy nhiên, xuất hiện 8% ý kiến chọn thoái vốn tại mức "trên 15x EBITDA" so với kết quả 0% trong kỳ khảo sát trước.

Những quan điểm trên phản ánh sự lạc quan của nhà đầu tư đối với kinh tế của Việt Nam, cùng với kỳ vọng tăng trưởng sẽ còn tiếp diễn. Ngoài ra các kỳ vọng về thoái vốn cũng sẽ được cải thiện, một phần nhờ vào việc nâng trần tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài trong các công ty niêm yết.

HỆ SỐ NHÂN THOÁI VỐN TẠI VIỆT NAM



Các chiến lược thoái vốn

Các chiến lược thoái vốn được ưa chuộng nhất

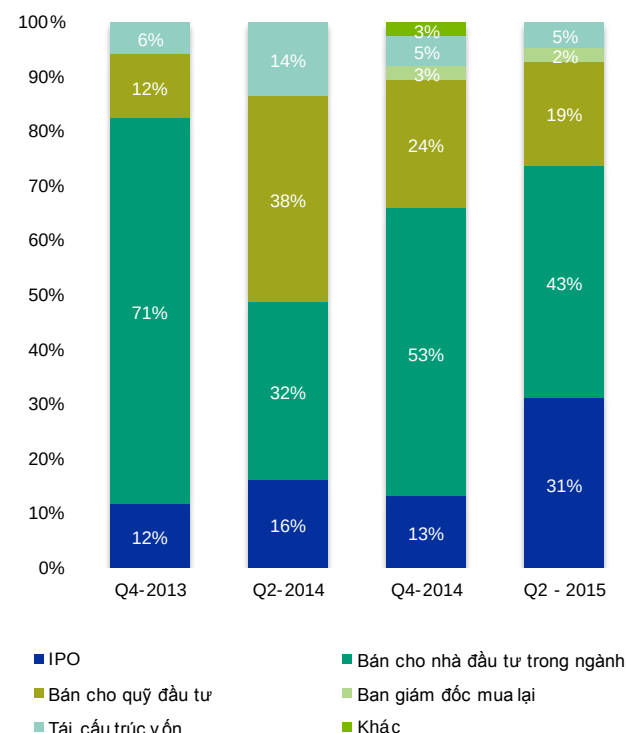
Kết quả khảo sát của Quý này cho thấy chiến lược thoái vốn tiềm năng trong lĩnh vực đầu tư tư nhân trong 12 tháng tới sẽ là “IPO”.

Mặc dù có sự sụt giảm lớn (10%), “Bán cho nhà đầu tư trong ngành” tiếp tục là chiến lược thoái vốn ưa thích nhất của các nhà đầu tư tư nhân, với 43% sự lựa chọn.

Một điểm đáng chú ý là chiến lược thoái vốn qua IPO đã trở thành lựa chọn hấp dẫn thứ hai với 31% ý kiến, thể hiện sự gia tăng đột biến từ mức 13% của kỳ khảo sát trước. Điều này cũng nhất quán với các đánh giá về Nguồn cung cấp các thương vụ đầu tư. Chiến lược này phản ánh những phản hồi tích cực đối với việc nâng trần tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài trong một số các công ty niêm yết.

Thứ ba, chiến lược “Bán cho quỹ đầu tư” dường như đang bị giảm sức hấp dẫn, theo quan điểm của các nhà đầu tư tư nhân trong hai kỳ khảo sát gần nhất. Tuy nhiên, điều này có thể thay đổi do hai nhân tố. Thứ nhất là việc chậm thực thi nghị quyết về nâng trần tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài trong các công ty niêm yết có thể làm nản lòng các nhà đầu tư tư nhân. Thứ hai, theo như trình bày trong phần Cạnh tranh trong các thương vụ Mua bán & Sáp nhập (M&A), các nhà đầu tư tư nhân có thể nhìn nhận mặt bằng chất lượng các công ty đầu tư trong thương vụ thứ cấp sẽ tốt hơn, do đó họ có thể chọn một chiến lược an toàn hơn qua các thương vụ thứ cấp.

CHIẾN LƯỢC THOÁI VỐN HẤP DẪN/KHẢ THI NHẤT CHO CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TƯ NHÂN



Grant Thornton và Báo cáo khảo sát Đầu tư tư nhân Quý 2 năm 2015

Đây là bản báo cáo khảo sát bán niên do Grant Thornton Việt Nam thực hiện, dựa trên ý kiến phản hồi từ những người ra quyết định đầu tư trong lĩnh vực Đầu tư tư nhân, cư trú ở cả trong và ngoài Việt Nam, tham gia vào lĩnh vực Đầu tư tư nhân tại Việt Nam. Trong bản báo cáo này chúng tôi, một lần nữa, tìm hiểu quan điểm hiện tại của các nhà đầu tư tại Việt Nam về tình hình kinh tế nói chung, những ngành kinh tế thu hút đầu tư và các trở ngại đối với việc đầu tư.

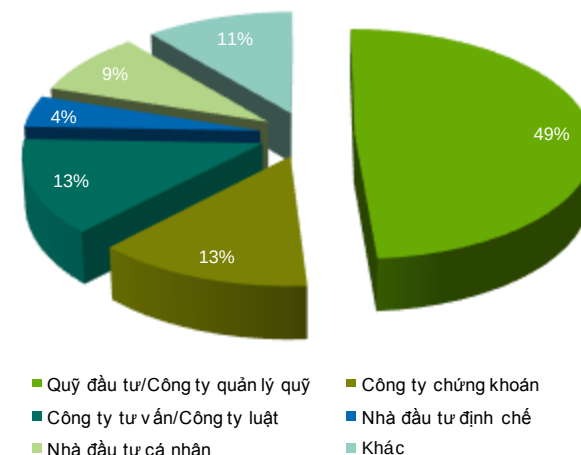
Cuộc khảo sát này được thực hiện trong tháng 7 năm 2015.

Một tổ chức có mạng lưới toàn cầu thực thụ

Grant Thornton là công ty tư vấn hàng đầu giúp khai thác các tiềm năng tăng trưởng cho khách hàng là những công ty năng động. Thương hiệu của chúng tôi được đánh giá là một thương hiệu lớn trong các công ty tư vấn, kế toán kiểm toán trên thế giới, theo đánh giá của các thị trường chứng khoán, các nhà ban hành luật và các tổ chức ban hành chuẩn mực trên toàn thế giới.

- Doanh thu năm 4,7 tỷ Đô La Mỹ
- Hơn 2.800 cộng sự với hơn 40.000 nhân viên
- Hiện diện trên 130 quốc gia với hơn 700 văn phòng

CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA TRONG KHẢO SÁT ĐẦU TƯ TƯ NHÂN QUÝ 2 NĂM 2015



Liên hệ



Ken Atkinson

Chủ tịch

T +84 8 3910 9108

E Ken.Atkinson@vn.gt.com



Nguyễn Chí Trung

Tổng Giám đốc

T +84 4 3850 1616

E ChiTrung.Nguyen@vn.gt.com



Nguyễn Thị Vĩnh Hà

Giám đốc dịch vụ tư vấn

T +84 4 3850 1600

E VinhHa.Nguyen@vn.gt.com

© 2015 Grant Thornton Việt Nam. Bảo lưu mọi bản quyền.

"Grant Thornton" là thương hiệu được các công ty Grant Thornton thành viên sử dụng khi cung cấp dịch vụ kiểm toán, dịch vụ tư vấn thuế và dịch vụ tư vấn doanh nghiệp cho các khách hàng hoặc cho các công ty thành viên khác, tùy trường hợp. Grant Thornton Việt Nam là công ty thành viên của Grant Thornton International Ltd (GTIL). GTIL và các công ty thành viên không có mối liên hệ toàn cầu. GTIL và mỗi công ty thành viên hoạt động độc lập về pháp lý. Các dịch vụ được thực hiện bởi các công ty thành viên. GTIL không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. GTIL và các công ty thành viên không có mối liên hệ như đại lý và không có trách nhiệm liên đới với nhau về hành vi và sai sót nào của các thành viên khác.

www.gt.com.vn